

BẢNG GIÁ ĐẤT Ở ĐÔ THỊ QUẬN 3

(Ban hành kèm Quyết định số 89 /2010/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2010
của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ
		TỪ	ĐẾN	
1	2	3	4	5
1	BÀ HUYỆN THANH QUAN	TRỌN ĐƯỜNG		24,200
2	BÀN CỜ	TRỌN ĐƯỜNG		16,500
3	CÁC ĐƯỜNG TRONG CƯ XÁ ĐÔ THÀNH			13,200
4	CÁCH MẠNG THÁNG 8	RANH QUẬN TÂN BÌNH	VÕ THỊ SÁU	22,000
		VÕ THỊ SÁU	NGUYỄN THỊ MINH KHAI	30,800
5	CAO THẮNG	TRỌN ĐƯỜNG		28,600
6	CÔNG TRƯỜNG QUỐC TẾ	TRỌN ĐƯỜNG		39,600
7	ĐIỆN BIÊN PHỦ	NGÃ BẢY	CÁCH MẠNG THÁNG 8	24,200
		CÁCH MẠNG THÁNG 8	HAI BÀ TRUNG	28,600
8	ĐOÀN CÔNG BỮU	TRỌN ĐƯỜNG		16,700
9	HAI BÀ TRUNG	NGUYỄN THỊ MINH KHAI	VÕ THỊ SÁU	46,200
		VÕ THỊ SÁU	LÝ CHÍNH THẮNG	44,000
		LÝ CHÍNH THẮNG	CẦU KIỀU	31,900
10	HOÀNG SA	TRỌN ĐƯỜNG		13,200
11	HỒ XUÂN HƯƠNG	TRỌN ĐƯỜNG		22,000
12	HUỖNH TỊNH CỬA	TRỌN ĐƯỜNG		15,000
13	KỶ ĐỒNG	TRỌN ĐƯỜNG		22,000
14	LÊ NGÔ CÁT	TRỌN ĐƯỜNG		22,000
15	LÊ QUÝ ĐÔN	TRỌN ĐƯỜNG		27,500
16	LÊ VĂN SỸ	CẦU LÊ VĂN SỸ	TRẦN QUANG DIỆU	22,000
		TRẦN QUANG DIỆU	RANH QUẬN PHÚ NHUẬN	19,800
17	LÝ CHÍNH THẮNG	RANH QUẬN 10	NAM KỶ KHÔI NGHĨA	18,700
		NAM KỶ KHÔI NGHĨA	RANH QUẬN 1	20,700
18	LÝ THÁI TÔ	TRỌN ĐƯỜNG		26,400
19	NAM KỶ KHÔI NGHĨA	TRỌN ĐƯỜNG		36,300
20	NGÔ THỜI NHIỆM	TRỌN ĐƯỜNG		22,000
21	NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU	TRỌN ĐƯỜNG		30,800
22	NGUYỄN GIA THIỂU	TRỌN ĐƯỜNG		19,800
23	NGUYỄN HIỀN	TRỌN ĐƯỜNG		14,300
24	NGUYỄN PHÚC NGUYỄN	TRỌN ĐƯỜNG		13,200
25	NGUYỄN SƠN HÀ	TRỌN ĐƯỜNG		14,300
26	NGUYỄN THỊ DIỆU	TRỌN ĐƯỜNG		24,200
27	NGUYỄN THỊ MINH KHAI	HAI BÀ TRUNG	CAO THẮNG	38,500
		CAO THẮNG	NGÃ SÁU NGUYỄN VĂN CỪ	33,000

28	NGUYỄN THIÊN THUẬT	NGUYỄN THỊ MINH KHAI	NGUYỄN ĐÌNH CHIỀU	22,000
		NGUYỄN ĐÌNH CHIỀU	ĐIỆN BIÊN PHỦ	19,800
29	NGUYỄN THÔNG	HỒ XUÂN HƯƠNG	KỶ ĐỒNG	22,000
		KỶ ĐỒNG	TRẦN VĂN ĐANG	17,600
30	NGUYỄN THƯỢNG HIỀN	TRỌN ĐƯỜNG		11,000
31	NGUYỄN VĂN MAI	TRỌN ĐƯỜNG		14,300
32	PASTEUR	TRẦN QUỐC TOÀN	VÕ THỊ SÁU	27,500
		VÕ THỊ SÁU	RANH QUẬN 1	35,200
33	PHẠM ĐÌNH TOÀI	TRỌN ĐƯỜNG		19,800
34	PHẠM NGỌC THẠCH	TRỌN ĐƯỜNG		36,700
35	RẠCH BỪNG BÌNH	TRỌN ĐƯỜNG		15,400
36	SƯ THIÊN CHIỂU	TRỌN ĐƯỜNG		18,700
37	TRẦN CAO VÂN	TRỌN ĐƯỜNG		33,000
38	TRẦN QUANG ĐIỀU	TRẦN VĂN ĐANG	LÊ VĂN SỸ	16,500
		LÊ VĂN SỸ	RANH QUẬN PHÚ NHUẬN	17,600
39	TRẦN QUỐC THẢO	VÕ VĂN TÂN	LÝ CHÍNH THẮNG	27,500
		LÝ CHÍNH THẮNG	CẦU LÊ VĂN SỸ	24,200
40	TRẦN QUỐC TOÀN	TRẦN QUỐC THẢO	NAM KỶ KHỞI NGHĨA	17,800
		NAM KỶ KHỞI NGHĨA	RANH QUẬN 1	20,500
41	TRẦN VĂN ĐANG	TRỌN ĐƯỜNG		15,400
42	TRƯỜNG ĐỊNH	TRỌN ĐƯỜNG		28,600
43	TRƯỜNG QUYÊN	TRỌN ĐƯỜNG		20,500
44	TRƯỜNG SA	TRỌN ĐƯỜNG		13,200
45	TÚ XƯƠNG	TRỌN ĐƯỜNG		22,000
46	VÕ THỊ SÁU	TRỌN ĐƯỜNG		26,400
47	VÕ VĂN TÂN	HỒ CON RỪA	CÁCH MẠNG THÁNG 8	31,900
		CÁCH MẠNG THÁNG 8	CAO THẮNG	27,500
48	VƯỜN CHUỐI	TRỌN ĐƯỜNG		17,600

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ